

Số: 07./NQ-PVIAM

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PVI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PVI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;  
Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 55/GP-UBCK ngày 03/02/2015;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI (PVI AM);  
Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số .../BB-DHĐCĐ ngày 19/04/2022 của PVI AM,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của PVI AM với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	% TH/KH 2021	KH 2022	% KH 2022/TH 2021
1	Tổng doanh thu	33.915	39.713	117%	39.606	100%
2	Tổng chi phí	27.595	29.477	107%	29.837	101%
3	Lợi nhuận trước thuế	6.320	10.236	162%	9.769	95%
4	Lợi nhuận sau thuế	5.056	8.136	161%	7.815	96%
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức của PVI AM	10%	18,5%	185%	12%	65%

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2021 của PVIAM đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của PVI AM với các chỉ tiêu chính như sau:

*3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 được ĐHĐCD phê duyệt	Thực hiện 2021
1	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại từ các năm trước		2.400.388.466
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (LNST)		8.135.519.808
3	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	5% LNST	406.775.990
4	Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ (5% LNST)	5% LNST	406.775.990
5	Trích quỹ khen thưởng (1% LNST)	4% LNST	81.355.198
6	Trích quỹ phúc lợi (3% LNST)		244.065.594
7	Trả cổ tức <b>18,5%</b>	10%	9.250.000.000
8	Lợi nhuận để lại chưa phân phối (8=1+2-3-4-5-6-7)		146.935.502

### 3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 được phân phối theo thứ tự như sau:

- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2022: 7,815 tỷ đồng
- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5% lợi nhuận sau thuế, khi số dư quỹ bằng 10% vốn điều lệ thì không trích nữa.
- Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: 5% lợi nhuận sau thuế, khi số dư quỹ bằng 10% vốn điều lệ thì không trích nữa.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 4% lợi nhuận sau thuế
- Trả cổ tức: 12%/năm

**Điều 4.** Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2022 cho PVI AM. Giao Tổng Giám đốc PVI AM thực hiện các thủ tục ký kết hợp đồng với Deloitte và công bố thông tin theo quy định.

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị PVI AM năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

**Điều 6.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát PVI AM năm 2021.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình chi trả thù lao năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 của HĐQT và Ban Kiểm soát PVI AM với một số nội dung chính như sau:

7.1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021:



STT	Nội dung	Mức thù lao (VND/ng/th)	Kế hoạch		Thực hiện	
			Số lượng thành viên (người)	Tổng thù lao (VND)	Số lượng thành viên (người)	Tổng thù lao (VND)
1	Thù lao của HĐQT	4.000.000	5	240.000.000	3	152.000.000
2	Thù lao của Ban Kiểm soát	3.000.000	3	108.000.000	3	92.428.571
	<b>Tổng cộng</b>		<b>8</b>	<b>348.000.000</b>	<b>6</b>	<b>244.428.571</b>

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

STT	Nội dung	Mức thù lao (VND/người/tháng)	Số lượng thành viên (người)	Tổng thù lao (VND)	
				01 tháng	01 năm
1	Thù lao của HĐQT	4.000.000	3	12.000.000	144.000.000
2	Thù lao của Ban Kiểm soát	3.000.000	3	9.000.000	108.000.000
	<b>Cộng</b>		<b>6</b>	<b>21.000.000</b>	<b>252.000.000</b>

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát theo quyết định của ĐHCĐ thì quỹ thù lao sẽ được điều chỉnh tương ứng.

**Điều 8.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ PVI thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/04/2022. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành PVI AM có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- UBCKNN;
- PVI Holdings (để b/c);
- ĐHCĐ;
- Lưu VT, KSNB, 3.


  
**Phùng Tuấn Kiên**

